

Số: 44 /NQ-HĐND

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 của HĐND thành phố về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh Lai Châu về giao Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt đề án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Lai Châu và vùng phụ cận đến năm 2035;

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;

Sau khi xem xét Báo cáo số 3922/BC-UBND ngày 01/12/2021 của UBND thành phố Lai Châu; Tờ trình số 3923/TTr-UBND ngày 01/12/2021 của UBND thành phố dự thảo Nghị quyết Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến của các Đại biểu HĐND thành phố Lai Châu.

leahg

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 với các nội dung sau:

1. Tổng kế hoạch vốn năm 2022 là: 103.662 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn ngân sách tỉnh quản lý: 39.325 triệu đồng.
- Nguồn ngân sách thành phố quản lý: 64.337 triệu đồng.

2. Nguyên tắc, phương án phân bổ:

2.1. Nguyên tắc phân bổ:

(1) Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 xây dựng phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; phù hợp với định hướng mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể phát triển kinh tế - xã hội của năm 2022.

(2) Việc phân bổ vốn phải tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị định, Chỉ thị của Nhà nước; theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và các văn bản pháp luật liên quan.

(3) Phù hợp với khả năng cân đối vốn; bố trí vốn đầu tư tập trung, không đầu tư dàn trải, không để nợ đọng vốn đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các dự án đã đủ thủ tục đầu tư được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật liên quan.

(4) Bảo đảm công khai, minh bạch trong phân bổ vốn đầu tư công góp phần tăng cường phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

(5) Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật liên quan.

(6) Việc bố trí vốn nguồn vốn thành phố quản lý như sau: Dựa trên nhu cầu vốn, khả năng cân đối vốn, tiến độ thực hiện các dự án nhằm đảm bảo khả năng giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2022:

- Bố trí đủ nhu cầu vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước 31/12/2020 và các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2022.

- Bố trí vốn lũy kế tối thiểu 75% TMĐT đối với dự án chuyển tiếp, dự kiến hoàn thành sau năm 2022; tối thiểu 57% TMĐT cho dự án khởi công mới.

2.2. Phương án phân bổ:

a) Nguồn ngân sách tỉnh quản lý: Tổng kế hoạch vốn phân bổ năm 2022 là 39.325 triệu đồng, trong đó:

leang

- Vốn ngân sách Trung ương: Kế hoạch vốn 17.000 triệu đồng, bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022 (*Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu*).

- Vốn cân đối ngân sách tỉnh: Kế hoạch vốn 22.325 triệu đồng, bố trí cho 01 dự án đã quyết toán, 03 dự án dự kiến hoàn thành năm 2022.

b) Nguồn ngân sách thành phố quản lý: Tổng kế hoạch vốn năm 2022 phân bổ là 64.337 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn thu sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác: 44.490 triệu đồng.
- + Bố trí cho 01 dự án hoàn thành trước 31/12/2020 là 210 triệu đồng.
- + Bố trí cho 02 dự án hoàn thành năm 2021 là 780 triệu đồng.
- + Bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp và lồng ghép vốn 01 dự án dự kiến hoàn thành năm 2022 là 10.000 triệu đồng.
- + Bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2022 là 25.000 triệu đồng.
- + Bố trí cho 02 dự án khởi công mới năm 2022 là 8.500 triệu đồng.
- Nguồn XDCBTT và các nguồn vốn hợp pháp khác: 19.847 triệu đồng.
- + Bố trí cho 03 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2022: 13.257 triệu đồng.
- + Bố trí cho 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022: 6.590 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao

1. Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo theo Luật định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được HĐND thành phố Lai Châu khóa IV, kỳ họp thứ tư, nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /.

Nơi nhận:

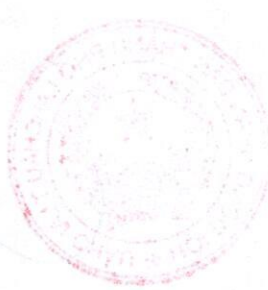
- Thường trực HĐND, UBND Tỉnh;
- Thường trực Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ TP;
- Các Đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Giàng Thị Xoa

[Handwritten signature]



KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số: **44** /NQ-HĐND ngày **17** /12/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Lai Châu)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2021	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025					Kế hoạch vốn năm 2022	Ghi chú
					Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó:									
							NSTW	NSDP								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
	TỔNG CỘNG					515.186	100.000	415.186	249.370	283.068	100.000	51.172	131.896	103.662		
A	NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ					328.016	100.000	228.016	103.707	151.172	100.000	51.172	-	39.325		
I	Nguồn ngân sách Trung ương					100.000	100.000	-	-	100.000	100.000	-	-	17.000		
*	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022					100.000	100.000	-	-	100.000	100.000	-	-	17.000		
I	Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thành phố Lai Châu	Tp. Lai Châu	Nhóm B	2021-2024	NQ số 49 13/12/2020	100.000	100.000			100.000	100.000			17.000		
II	Nguồn cân đối ngân sách tỉnh					228.016	-	228.016	103.707	51.172	-	51.172	-	22.325		
*	Dự án hoàn thành trước 31/12/2021					3.516		3.516	3.050	202		202		202		
I	Cấp nước sinh hoạt khu dân cư số 4 thị xã Lai Châu	Tp. Lai Châu	Nhóm B	2006-2007	Số: 1015 27/7/2006	3.516		3.516	3.050	202		202		201.997	Dự án quyết toán	
*	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2022					224.500	-	224.500	100.657	50.970	-	50.970	-	22.123		
1	Khu Lâm viên thành phố Lai Châu	Tp. Lai Châu	CT HTKT, nhóm B, cấp II	2018-2022	Số: 1649 26/12/2017	120.000		120.000	35.000	19.250		19.250		11.250		
2	Hệ thống thoát nước thành phố Lai Châu	Tp. Lai Châu	CT HTKT cấp III	2017-2022	Số: 135 31/10/2016	90.000		90.000	54.780	25.220		25.220		7.250		
3	Đường nối các khu dân cư với vùng sản xuất, Thành phố Lai Châu (Tuyến số 1, tuyến số 3 và tuyến nối QL4D đến nhà máy gạch tuynen cũ)	Tp. Lai Châu	CT GT nhóm C	2016-2018	số 56- 31/3/2016 ⁺	14.500		14.500	10.877	6.500		6.500		3.623		
B	NGUỒN VỐN THÀNH PHỐ QUẢN LÝ					187.170	-	187.170	145.663	131.896	-	-	131.896	64.337		
I	Nguồn vốn thu sử dụng đất và các nguồn vốn hợp pháp khác					111.170	-	111.170	97.268	86.344	-	-	86.344	44.490		



1

1

1

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư					Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025						Kế hoạch vốn năm 2022	Ghi chú
					Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó:		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2021	Tổng số	Trong đó						
							NSTW	NSDP			NSTW	NS tỉnh	NS huyện, TP				
*	Dự án hoàn thành trước năm 2021				10.900	-	10.900	10.844	210	-	-	210	210				
1	Cải tạo đường Thanh Niên	Tp. Lai Châu	CTGT cấp IV	2018-2020	1803 30/10/2017	10.900		10.900	10.844	210			210	210			
*	Dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2021					16.151	-	16.151	13.171	5.851	-	-	5.851	780			
1	Trụ sở phường Đoàn Kết	Tp. Lai Châu	CTDD cấp III	2020-2021	1753 31/10/2019	12.500		12.500	9.554	5.200			5.200	746			
2	Mở rộng nâng cấp chợ trung tâm thành phố (kính phi bồi thường)	Tp. Lai Châu		2017-2020	657/02.6.2017	3.651		3.651	3.617	651			651	34			
*	Dự án dự kiến hoàn thành năm 2022					31.619	-	31.619	71.953	27.783	-	-	27.783	10.000			
1	Đường Đình Bộ Lĩnh Tp. Lai Châu	Tp. Lai Châu	CTGT cấp IV	2018-2020	1809 30/10/2017	31.619		31.619	21.953	10.033			10.033	6.250			
A.II.1	Khu Lâm viên thành phố Lai Châu	Tp. Lai Châu	CT HTKT, nhóm B, cấp II	2018-2022	Số:1649 26/12/2017				50.000	17.750			17.750	3.750	Bỏ trí vốn lồng ghép		
*	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022					38.000	-	38.000	1.300	38.000	-	-	38.000	25.000			
1	Tuyến đường từ QL4D đến bản Tả Chải, Trung Chải xã Sùng Phái	Tp. Lai Châu	CTHTKT cấp III	2021-2023	1252 03/8/2021	38.000		38.000	1.300	38.000			38.000	25.000			
*	Dự án khởi công mới năm 2022					14.500	-	14.500	-	14.500	-	-	14.500	8.500			
1	Nâng cấp tuyến đường từ ngã 5 bản Cư nhà La đến khu đối 5 giao với Đại lộ Lê Lợi	Tp. Lai Châu	Nhóm C	2022-2023	Số 2347, 10/12/2021	14.000		14.000		14.000			14.000	8.000			
2	Nhà văn hóa tổ dân phố số 9, phường Quyết Thắng	Tp. Lai Châu	Nhóm C	2022	Số 2340, 09/12/2021	500		500		500			500	500			
II	Nguồn vốn XDCB tập trung và các nguồn vốn hợp pháp khác					76.000	-	76.000	48.395	45.552	-	-	45.552	19.847			
*	Dự án hoàn thành năm 2022					57.000	-	57.000	41.683	28.452	-	-	28.452	13.257			

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bỏ trí đến hết năm 2021	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Kế hoạch vốn năm 2022	Ghi chú
					Số QĐ, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó:								
							NSTW	NSDP							
1	Trường Tiểu học Đoàn Kết	Tp. Lai Châu	Dàn dựng cấp III;	2020-2022	1697-25.12.2020	35.000		35.000	26.325	14.602			14.602	8.110	Lồng ghép nguồn thu SD đất 17.267 trđ
2	Điện trường mầm non - tiểu học bản Sùng Phai, xã Sùng Phai	X. Sùng Phai	CT DD cấp III	2021-2022	451 ngày 27/5/2021	12.000		12.000	5.918	9.550			9.550	4.810	Lồng ghép nguồn XSKT 650 trđ; nguồn thu SD đất 1.800 trđ
3	Nhà lớp học Trường THCS Đông Phong	P. Đông Phong	CT DD cấp III	2021-2022	364a ngày 29/4/2021	10.000		10.000	9.440	4.300			4.300	337	Lồng ghép vốn thu SD đất 5.700 trđ
*	Dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022					19.000	-	19.000	6.712	17.100	-	-	17.100	6.590	
1	Trường Tiểu học - THCS Sùng Phai	X. Sùng Phai	CT DD cấp III	2021-2023	Số 2181, 15/11/2021	19.000		19.000	6.712	17.100			17.100	6.590	

lưu

